

Số: **19** /2021/TT-BTTTT

Hà Nội, ngày **03** tháng **12** năm 2021

## **THÔNG TƯ**

### **Ban hành Danh mục sản phẩm công nghệ thông tin trọng điểm**

*Căn cứ Luật Công nghệ thông tin ngày 29 tháng 6 năm 2006;*

*Căn cứ Luật Tần số vô tuyến điện ngày 23 tháng 11 năm 2009;*

*Căn cứ Luật Viễn thông ngày 23 tháng 11 năm 2009;*

*Căn cứ Nghị định số 71/2007/NĐ-CP ngày 03 tháng 5 năm 2007 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thực hiện một số điều của Luật Công nghệ thông tin về công nghiệp công nghệ thông tin;*

*Căn cứ Nghị định số 17/2017/NĐ-CP ngày 17 tháng 02 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Thông tin và Truyền thông;*

*Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Công nghệ thông tin;*

*Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Thông tư ban hành Danh mục sản phẩm công nghệ thông tin trọng điểm.*

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Thông tư này Danh mục sản phẩm công nghệ thông tin trọng điểm (sau đây gọi tắt là Danh mục).

Căn cứ yêu cầu quản lý và tình hình phát triển của từng thời kỳ, Bộ Thông tin và Truyền thông rà soát, sửa đổi, bổ sung Danh mục.

### **Điều 2. Điều khoản chuyển tiếp**

Các dự án đầu tư, sản xuất sản phẩm công nghệ thông tin trọng điểm theo quy định tại Thông tư số 01/2017/TT-BTTTT ngày 16 tháng 02 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông đã được áp dụng chính sách ưu đãi, ưu tiên trước ngày thông tư này có hiệu lực được tiếp tục hưởng chính sách ưu đãi, ưu tiên đầu tư nghiên cứu - phát triển, sản xuất cho đến hết thời hạn ưu đãi, ưu tiên theo quy định của pháp luật.

### **Điều 3. Điều khoản thi hành**

1. Thông tư này có hiệu lực kể từ ngày **02** tháng **02** năm 2022.
2. Thông tư số 01/2017/TT-BTTTT ngày 16 tháng 02 năm 2017 của Bộ

trường Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Danh mục sản phẩm công nghệ thông tin trọng điểm hết hiệu lực kể từ ngày thông tư này có hiệu lực thi hành.

3. Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Công nghệ thông tin và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Thông tin và Truyền thông và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, đề nghị cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan phản ánh về Bộ Thông tin và Truyền thông để kịp thời hướng dẫn, giải quyết./.

**Nơi nhận:**

- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Văn phòng Quốc hội;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL (Bộ Tư pháp);
- Sở TTTT các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Các Hiệp hội CNTT;
- Công báo; Cổng TTĐT Chính phủ;
- Bộ TTTT: Bộ trưởng và các Thứ trưởng;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ; Cổng TTĐT Bộ;
- Lưu: VT, CNTT.

**BỘ TRƯỞNG**



**Nguyễn Mạnh Hùng**

**DANH MỤC SẢN PHẨM CÔNG NGHỆ THÔNG TIN TRỌNG ĐIỂM**  
(Ban hành kèm theo Thông tư số **19** /2021/TT-BTTTT ngày **03** tháng **12** năm 2021  
của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông)

TT	Sản phẩm/dòng sản phẩm
1	Thiết bị, phần mềm mạng viễn thông 5G và các thế hệ sau
2	Thiết bị, phần mềm nền tảng IoT
3	Điện thoại di động thông minh 4G và các thế hệ mạng sau
4	Máy tính cho giáo dục
5	Camera thông minh, camera AI và các phần mềm phân tích, xử lý và quản lý dữ liệu thu được từ camera
6	Sản phẩm vi mạch (IC) cho viễn thông, CNTT, IoT
7	Sợi quang, cáp quang và các thiết bị truyền dẫn, kết nối trong thông tin quang
8	Thiết bị, phần mềm nền tảng định danh và xác thực điện tử
9	Thiết bị và phần mềm của hệ thống điện toán đám mây
10	Phần mềm nền tảng phát triển các sản phẩm ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) và phân tích dữ liệu lớn (Big Data)
11	Sản phẩm phần mềm ứng dụng công nghệ blockchain
12	Phần mềm nền tảng số phục vụ triển khai 08 ngành, lĩnh vực cần ưu tiên chuyển đổi số được xác định trong Chương trình chuyển đổi số quốc gia có quy mô người dùng lớn, tạo tác động tích cực thúc đẩy nhanh tiến trình chuyển đổi số
13	Phần mềm nền tảng tích hợp và chia sẻ dữ liệu
14	Phần mềm công dịch vụ công và một cửa điện tử
15	Phần mềm điều hành tác nghiệp và quản lý văn bản
16	Sản phẩm an toàn thông tin mạng: sản phẩm an toàn cho thiết bị đầu cuối; sản phẩm an toàn lớp mạng; sản phẩm an toàn lớp ứng dụng; sản phẩm bảo vệ dữ liệu